

Số: 39/2023/QĐST-DS

Phổ Yên, ngày 25 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thanh M, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: thôn B, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Phạm Ngọc K thuộc Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh T.

Bị đơn: Anh Đặng Hữu N, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: xóm T, xã T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đỗ Thị Thanh M và anh Đặng Hữu N thoả thuận về việc chấm dứt hợp đồng đặt cọc ký kết ngày 07/5/2022 như sau:

Anh Đặng Hữu N phải trả cho chị Đỗ Thị Thanh M số tiền đặt cọc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Thời hạn, kỳ hạn trả nợ cụ thể như sau:

Kỳ 1: Ngày 01/6/2024 anh N trả chị M số tiền 50.000.000 đồng.

Kỳ 2: Ngày 01/12/2024 anh N trả chị M số tiền 50.000.000 đồng.

Kỳ 3: Ngày 01/06/2025 anh N trả chị M số tiền 50.000.000 đồng.

Về lãi suất: nếu anh N trả đúng kỳ hạn thì chị M không yêu cầu tính lãi đối với số tiền phải trả. Trường hợp anh N vi phạm kỳ hạn, số tiền phải trả thì anh N phải chịu lãi suất 9%/năm trên số tiền phải trả kể từ ngày quyết định/bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chị M có đơn yêu cầu thi hành án theo quy định.

Nếu anh N vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả tiền nào, chị M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc anh N phải thực hiện nghĩa vụ của tất cả các kỳ hạn trả nợ ngay mà không phải đợi đến khi kết thúc kỳ hạn cuối cùng.

Về án phí, chi phí tố tụng: Anh Đặng Hữu N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). H lại tiền tạm ứng án phí cho chị Đỗ Thị Thanh M đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001389 ngày 16/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Lộc